

NĂNG LỰC CỦA KIỂM TOÁN VIÊN TRONG KIỂM TOÁN BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI VIỆT NAM: YÊU CẦU NGHỀ NGHIỆP, THỰC TRẠNG VÀ HÀM Ý NÂNG CAO

● **NGUYỄN THỊ THANH MAI**

Khoa Kế toán - Kiểm toán, Học viện Ngân hàng

TÓM TẮT:

Trong bối cảnh yêu cầu công bố thông tin môi trường, xã hội và quản trị ngày càng tăng, báo cáo phát triển bền vững (BCPTBV) trở thành nội dung quan trọng trong công bố thông tin doanh nghiệp. Nhu cầu nâng cao độ tin cậy của thông tin phi tài chính thông qua bảo đảm độc lập cũng ngày càng rõ nét. Trên thế giới, IAASB đã ban hành ISSA 5000 (11/2024), có hiệu lực từ kỳ báo cáo bắt đầu ngày 15/12/2026; IESBA cũng ban hành chuẩn mực đạo đức và độc lập liên quan, mở ra giai đoạn mới cho bảo đảm thông tin bền vững. Tại Việt Nam, UBCKNN và IFC đã sớm thúc đẩy công bố thông tin phát triển bền vững, tiếp tục khuyến khích trong thị trường vốn. Tuy nhiên, năng lực kiểm toán viên trong kiểm toán, bảo đảm BCPTBV vẫn cần được nâng cao. Bài viết phân tích yêu cầu nghề nghiệp mới, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phù hợp.

Từ khóa: kiểm toán báo cáo phát triển bền vững, bảo đảm bền vững, năng lực kiểm toán viên, ISSA 5000, Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Trong nhiều năm, hệ thống thông tin doanh nghiệp chủ yếu xoay quanh báo cáo tài chính (BCTC) và các chỉ tiêu tài chính truyền thống. Tuy nhiên, trước áp lực từ nhà đầu tư, cơ quan quản lý, khách hàng, tổ chức tín dụng và xã hội, doanh nghiệp ngày càng được kỳ vọng công bố rộng hơn các thông tin về môi trường, xã hội và quản trị. Trên thị trường quốc tế, sự phát triển của các khuôn khổ và chuẩn mực báo cáo bền vững đã kéo theo yêu cầu nâng cao độ tin cậy của thông tin công bố, từ đó làm gia tăng vai trò của dịch vụ bảo đảm độc lập đối với BCPTBV. IAASB đã công bố ISSA 5000 vào tháng 11/2024 như một chuẩn mực độc lập, toàn diện cho các cuộc bảo đảm thông tin bền vững; chuẩn mực này có hiệu lực cho các kỳ báo cáo bắt đầu từ ngày 15/12/2026.

Song hành với xu hướng đó, IESBA đã đưa vào Handbook 2025 các Chuẩn mực đạo đức quốc tế về bảo đảm tính bền vững, bao gồm cả các yêu cầu về độc lập, cùng các quy định liên quan đến việc sử dụng công việc của chuyên gia bên ngoài. Phần lớn các quy định này có hiệu lực từ tháng 12/2026; riêng một số quy định độc lập liên quan đến value chain có hiệu lực từ tháng 7/2028. Điều này cho thấy, đối với bảo đảm thông tin bền vững, vấn đề kỹ thuật không thể tách rời các yêu cầu về đạo đức, độc lập và ứng xử nghề nghiệp.

Tại Việt Nam, chủ đề báo cáo phát triển bền vững không phải là mới. Ngay từ năm 2013, UBCKNN phối hợp với IFC đã công bố “Hướng dẫn lập BCPTBV” dành cho doanh nghiệp Việt Nam nhằm thúc đẩy công bố thông tin về môi trường và xã hội.

Gần đây hơn, cuộc bình chọn Giải Báo cáo Phát triển Bền vững trong khuôn khổ Viet Nam Listed Company Awards 2025 tiếp tục nhấn mạnh vai trò của minh bạch thông tin và khuyến khích doanh nghiệp tiệm cận thông lệ quốc tế. Đồng thời, khung pháp lý về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán tiếp tục được cập nhật và hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 41/VBHN-BTC ngày 09/10/2025.

Dù vậy, sự phát triển của công bố thông tin bền vững chưa đồng nghĩa với việc đội ngũ KTV đã sẵn sàng thực hiện hiệu quả dịch vụ kiểm toán đối với loại thông tin này. Khác với kiểm toán BCTC, dịch vụ cung cấp sự bảo đảm BCPTBV đòi hỏi hiểu biết liên ngành, kỹ năng xử lý dữ liệu phi tài chính, năng lực xét đoán cao hơn và khả năng phối hợp với chuyên gia ngoài lĩnh vực kế toán - kiểm toán. Vì vậy, vấn đề năng lực của KTV cần được xem là điều kiện trung tâm để bảo đảm chất lượng và độ tin cậy của BCPTBV tại Việt Nam trong giai đoạn tới.

2. Khái quát về kiểm toán/bảo đảm báo cáo phát triển bền vững

Trên bình diện quốc tế, thuật ngữ được sử dụng phổ biến là “sustainability assurance”, tức dịch vụ bảo đảm đối với thông tin bền vững. ISSA 5000 được IAASB thiết kế như một chuẩn mực độc lập, toàn diện, áp dụng cho các cuộc bảo đảm thông tin bền vững trên nhiều chủ đề khác nhau, theo nhiều khuôn khổ báo cáo khác nhau và có thể được áp dụng cho cả engagements với mức bảo đảm hợp lý hoặc bảo đảm hạn chế. Điều đó cho thấy, khái niệm bảo đảm bền vững rộng hơn việc chỉ “kiểm tra” một vài chỉ tiêu môi trường hay xã hội; đây là một loại hình dịch vụ nghề nghiệp nhằm tăng mức độ tin cậy của người sử dụng đối với thông tin bền vững do doanh nghiệp công bố.

Trong bối cảnh Việt Nam, có thể sử dụng kết hợp thuật ngữ “kiểm toán và bảo đảm BCPTBV” để phù hợp với cách tiếp cận nghề nghiệp trong nước. Thực tế, Việt Nam đã ban hành hệ thống chuẩn mực về hợp đồng dịch vụ đảm bảo khác theo Thông tư 66/2015/TT-BTC, trong đó có Chuẩn mực Việt Nam số 3000 về hợp đồng dịch vụ đảm bảo ngoài dịch vụ kiểm toán và soát xét thông tin tài chính quá khứ. Điều này cho thấy nền tảng pháp lý cho dịch vụ bảo đảm ngoài kiểm toán BCTC đã tồn tại, nhưng trước sự xuất hiện của chuẩn mực ISSA 5000, yêu cầu cập nhật và mở rộng năng lực thực hành là rất rõ ràng.

Về bản chất, kiểm toán hay bảo đảm BCPTBV là quá trình do bên thứ ba độc lập, có chuyên môn

thực hiện nhằm thu thập đầy đủ bằng chứng thích hợp để đưa ra kết luận về việc thông tin bền vững được lập, trình bày hoặc công bố có phù hợp với các tiêu chí xác định hay không. Mục tiêu cuối cùng không phải là thay doanh nghiệp “lập báo cáo đẹp hơn”, mà là nâng mức độ tin cậy của thông tin đối với nhà đầu tư, cơ quan quản lý và các bên liên quan. ISSA 5000 cũng được ban hành trong bối cảnh nhu cầu toàn cầu về một chuẩn mực nhất quán, có thể áp dụng rộng rãi cho hoạt động bảo đảm bền vững ngày càng gia tăng.

3. Đặc trưng của kiểm toán/bảo đảm BCPTBV và sự khác biệt với kiểm toán báo cáo tài chính

Điểm khác biệt đầu tiên là đối tượng được bảo đảm. Nếu kiểm toán BCTC chủ yếu xoay quanh thông tin tài chính quá khứ được đo lường theo hệ thống chuẩn mực kế toán, thì báo cáo phát triển bền vững thường bao gồm cả chỉ tiêu định lượng và thông tin định tính về môi trường, xã hội, quản trị, chiến lược, rủi ro, mục tiêu và kết quả thực hiện. Nhiều chỉ tiêu trong số này không nằm trong hệ thống kế toán tài chính truyền thống và được hình thành từ nhiều nguồn dữ liệu khác nhau trong doanh nghiệp. ISSA 5000 được xây dựng riêng chính vì sự đa dạng và đặc thù đó của thông tin bền vững.

Điểm khác biệt thứ hai là tiêu chí lập báo cáo. BCTC thường chịu sự chi phối của khung chuẩn mực tương đối thống nhất, trong khi BCPTBV có thể dựa trên nhiều khuôn khổ và yêu cầu khác nhau. Chính vì vậy, người thực hiện bảo đảm không chỉ cần kỹ thuật kiểm tra bằng chứng mà còn phải hiểu rõ các tiêu chí báo cáo, tính thích hợp của tiêu chí và bối cảnh ngành nghề của đơn vị được bảo đảm. Khi IAASB nhấn mạnh ISSA 5000 có thể áp dụng cho nhiều khuôn khổ và nhiều chủ đề bền vững, điều đó cũng đồng nghĩa năng lực nghề nghiệp phải có chiều rộng lớn hơn nhiều so với khuôn khổ kiểm toán tài chính thông thường.

Điểm thứ ba là đặc điểm của bằng chứng. Trong kiểm toán BCTC, bằng chứng thường được truy xuất từ chứng từ, sổ sách, hợp đồng, xác nhận và hệ thống kế toán. Ngược lại, trong bảo đảm BCPTBV, bằng chứng có thể đến từ hệ thống đo đếm năng lượng, phát thải, nước, chất thải, hồ sơ nhân sự, an toàn lao động, chính sách quản trị, dữ liệu nhà cung cấp, quy trình sản xuất, hồ sơ tuân thủ và cả các diễn giải quản trị. Tính phân tán, không đồng nhất và đôi khi thiếu chuẩn hóa của nguồn bằng chứng làm cho yêu cầu đánh giá độ tin cậy của dữ liệu cao hơn đáng kể.

Điểm thứ tư là mức độ phụ thuộc vào xét đoán nghề nghiệp và chuyên gia liên ngành. Nhiều chủ đề bền vững, đặc biệt là khí nhà kính, chuỗi giá trị, môi trường hoặc các vấn đề xã hội chuyên biệt, vượt khỏi chuyên môn cốt lõi của KTV tài chính. Do đó, bảo đảm bền vững đặt ra yêu cầu nhận diện khi nào cần sử dụng công việc của chuyên gia bên ngoài, cách đánh giá chất lượng công việc đó và cách tích hợp vào kết luận bảo đảm. Việc IESBA đồng thời ban hành các quy định liên quan đến việc sử dụng công việc của chuyên gia bên ngoài cho thấy, đây không còn là vấn đề phụ trợ, mà là một phần chính thức của năng lực nghề nghiệp trong bảo đảm bền vững.

Điểm thứ năm, khác với kiểm toán BCTC, bảo đảm bền vững phải đối diện mạnh hơn với rủi ro trình bày thiên lệch, lựa chọn thông tin có lợi hoặc “greenwashing”. Đây chính là lý do các chuẩn mực đạo đức và độc lập mới của IESBA nhấn mạnh riêng tới bảo đảm bền vững. Từ góc độ nghề nghiệp, điều đó có nghĩa chất lượng của dịch vụ này không chỉ phụ thuộc vào kỹ thuật kiểm tra mà còn phụ thuộc rất lớn vào tính độc lập, hoài nghi nghề nghiệp và bản lĩnh nghề nghiệp của người thực hiện.

4. Yêu cầu nghề nghiệp mới đối với kiểm toán viên trong bối cảnh ISSA 5000

ISSA 5000 đánh dấu một bước chuyển quan trọng: bảo đảm thông tin bền vững không còn được xem là một phần mở rộng đơn giản của các hợp đồng bảo đảm khác, mà là một lĩnh vực đủ lớn để có một chuẩn mực độc lập, toàn diện và chuyên biệt. Việc IAASB thiết kế ISSA 5000 cho cả bảo đảm hợp lý (reasonable assurance) và bảo đảm hạn chế (limited assurance), cho nhiều loại thông tin và nhiều loại tiêu chí, cho thấy KTV phải chuẩn bị cho một phạm vi nghề nghiệp rộng hơn đáng kể trong tương lai gần.

Bên cạnh đó, các chuẩn mực đạo đức quốc tế về bảo đảm tính bền vững của IESBA khẳng định một yêu cầu quan trọng: KTV không thể tham gia cung cấp dịch vụ bảo đảm bền vững chỉ với tư cách “người kiểm tra dữ liệu”, mà còn là người chịu trách nhiệm về sự chính trực, độc lập và tính khách quan của kết luận nghề nghiệp. Khi thông tin bền vững ngày càng ảnh hưởng đến quyết định đầu tư, tín dụng, định giá và uy tín doanh nghiệp, mọi thiếu hụt về đạo đức hoặc độc lập trong quá trình bảo đảm đều có thể tạo ra rủi ro lớn cho thị trường và cho nghề nghiệp.

Ở Việt Nam, trong khi khuôn khổ pháp lý cho công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đã được hệ thống hóa và cập nhật tại VBHN 41/VBHN-

BTC năm 2025, dịch vụ bảo đảm bền vững lại đang đứng ở giai đoạn chuyển tiếp giữa nền tảng VSAE 3000 hiện có và xu hướng quốc tế mới do ISSA 5000 dẫn dắt. Vì vậy, yêu cầu nghề nghiệp mới đối với KTV Việt Nam không đơn thuần là “học thêm một chuẩn mực”, mà là tái cấu trúc năng lực theo hướng liên ngành hơn, số hóa hơn và nhạy cảm hơn với các vấn đề đạo đức, dữ liệu và chuỗi giá trị.

5. Các thành tố cốt lõi của năng lực KTV trong kiểm toán/bảo đảm BCPTBV

Một là, kiến thức về phát triển bền vững, ESG và bối cảnh ngành.

Thành tố đầu tiên của năng lực là hiểu biết nền tảng về PTBV và các chủ đề ESG. KTV không thể đánh giá hợp lý các công bố về môi trường, xã hội hay quản trị nếu không hiểu bản chất của chúng, không nhận diện được vấn đề trọng yếu theo ngành, và không hiểu quan hệ giữa chiến lược kinh doanh với rủi ro bền vững. Vì ISSA 5000 được thiết kế cho nhiều chủ đề bền vững, người thực hiện bảo đảm phải có khả năng hiểu đối tượng được báo cáo ở mức đủ sâu để lập kế hoạch, đánh giá rủi ro và xem xét tính thích hợp của bằng chứng.

Hai là, hiểu biết về chuẩn mực bảo đảm và quy định nghề nghiệp.

Kiến thức ESG là chưa đủ nếu thiếu năng lực vận dụng chuẩn mực nghề nghiệp. KTV cần nắm bản chất của hợp đồng bảo đảm, hiểu khác biệt giữa bảo đảm hợp lý và bảo đảm hạn chế, biết cách hình thành kết luận nghề nghiệp, cách đánh giá tiêu chí, mức trọng yếu và rủi ro sai sót trọng yếu trong thông tin bền vững. Ở góc độ trong nước, nền tảng pháp lý về dịch vụ đảm bảo khác đã có từ Thông tư số 66/2015/TT-BTC với Chuẩn mực số 3000; nhưng trong bối cảnh quốc tế hiện nay, việc cập nhật theo tinh thần của ISSA 5000 là yêu cầu rõ ràng.

Ba là, năng lực thu thập và đánh giá bằng chứng phi tài chính.

Đây là năng lực thực hành cốt lõi. Bảo đảm BCPTBV không thể dựa trên tư duy thuần túy “đối chiếu số liệu” như trong nhiều thủ tục kiểm toán tài chính truyền thống. KTV phải có khả năng đánh giá độ phù hợp, độ tin cậy, tính nhất quán và khả năng kiểm chứng của dữ liệu phi tài chính; phải hiểu sự khác biệt giữa chỉ tiêu được đo lường trực tiếp, ước tính, tổng hợp thủ công và dữ liệu được tạo từ hệ thống số hóa. Đây là năng lực khó vì thông tin bền vững thường phân tán qua nhiều bộ phận và nhiều tầng quản trị trong doanh nghiệp.

Bốn là, năng lực hiểu hệ thống kiểm soát nội bộ và quy trình tạo lập dữ liệu bền vững.

Thông tin bền vững chỉ đáng tin khi quá trình tạo lập thông tin đáng tin. Do đó, KTV cần hiểu cách doanh nghiệp xác định chỉ tiêu, thu thập dữ liệu, kiểm tra nội bộ, tổng hợp, phê duyệt và công bố. Trong nhiều doanh nghiệp, đặc biệt ở giai đoạn đầu, dữ liệu bền vững chưa được quản trị bằng một hệ thống thống nhất như dữ liệu tài chính. Điều này khiến năng lực đánh giá quy trình, kiểm soát nội bộ và dấu vết kiểm toán trở nên rất quan trọng. Nếu thiếu năng lực này, KTV sẽ khó đánh giá đúng rủi ro và khó nâng mức độ tin cậy của kết luận bảo đảm.

Năm là, năng lực công nghệ và phân tích dữ liệu.

Sự phát triển của BCPTBV gắn chặt với dữ liệu số, hệ thống ERP, phần mềm ESG, hệ thống vận hành và nhiều công cụ quản trị dữ liệu khác. Vì thế, KTV cần có khả năng đọc hiểu luồng dữ liệu, nhận diện rủi ro dữ liệu, khai thác công cụ phân tích và đánh giá độ tin cậy của dữ liệu công nghệ. VACPA trong các hoạt động và ấn phẩm năm 2025 cũng cho thấy mối quan tâm ngày càng tăng đối với IFRS Sustainability, ISSA 5000 và các yêu cầu nghề nghiệp mới, bao gồm nhu cầu đào tạo và chuẩn bị thực thi trong nước.

Sáu là, đạo đức nghề nghiệp, độc lập và hoài nghi nghề nghiệp.

Nếu coi năng lực là một cấu trúc bao gồm kiến thức, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp, thì đạo đức và độc lập là phần không thể thiếu. Trong bảo đảm bền vững, rủi ro doanh nghiệp công bố thiên lệch hoặc nhấn mạnh quá mức các nội dung tích cực là hiện hữu. IESBA đã ban hành một bộ chuẩn mực đạo đức và độc lập cho bảo đảm bền vững, cho thấy những nguy cơ này đủ lớn để cần khuôn khổ đạo đức riêng. Vì vậy, KTV cần duy trì hoài nghi nghề nghiệp mạnh hơn, đặc biệt khi xử lý các thông tin mang tính mô tả, thông tin định tính hoặc các chỉ tiêu khó kiểm chứng hoàn toàn.

Bảy là, năng lực phối hợp với chuyên gia liên ngành.

Một kế toán giỏi trong bảo đảm bền vững không nhất thiết là người tự mình hiểu sâu toàn bộ vấn đề kỹ thuật môi trường, khí nhà kính, nhân quyền, lao động hay chuỗi cung ứng; nhưng phải là người biết khi nào cần chuyên gia, chọn chuyên gia nào, đánh giá chất lượng công việc của họ ra sao và sử dụng kết quả đó như thế nào trong kết luận bảo đảm. Chính việc IESBA bổ sung các quy định về sử dụng công việc của chuyên gia bên ngoài vào Handbook 2025 cho

thấy, năng lực phối hợp chuyên gia là một thành tố chính thức của năng lực nghề nghiệp trong giai đoạn mới.

6. Thực trạng và những vấn đề đặt ra tại Việt Nam

Thứ nhất, Việt Nam đã có nền tảng nhất định về thúc đẩy công bố thông tin phát triển bền vững. “Hướng dẫn lập Báo cáo Phát triển bền vững” do UBCKNN và IFC công bố năm 2013 thể hiện sự tiếp cận tương đối sớm. Các hoạt động sau này như Giải Báo cáo Phát triển Bền vững trong khuôn khổ VLCA 2025 tiếp tục cho thấy cơ quan quản lý và thị trường vốn đang khuyến khích doanh nghiệp minh bạch hơn, tiệm cận thông lệ quốc tế hơn.

Thứ hai, Việt Nam đã có nền tảng pháp lý cho các hợp đồng đảm bảo ngoài kiểm toán BCTC qua Thông tư 66/2015/TT-BTC, đồng thời có khung công bố thông tin thị trường chứng khoán được cập nhật tại VBHN 41/VBHN-BTC năm 2025. Tuy nhiên, giữa “có nền tảng pháp lý” và “sẵn sàng cung cấp dịch vụ bảo đảm bền vững ở chất lượng cao” vẫn còn khoảng cách đáng kể. Khoảng cách đó nằm ở năng lực con người, độ trưởng thành của hệ thống dữ liệu doanh nghiệp và cơ chế phối hợp chuyên gia.

Thứ ba, từ góc độ nghề nghiệp, các tổ chức như VACPA đã bắt đầu quan tâm rõ hơn đến chủ đề này. Trong các ấn phẩm và hoạt động năm 2025, VACPA đã đề cập trực tiếp đến ISSA 5000, so sánh ISSA 5000 với VSAE 3000, tăng cường đào tạo liên quan đến IFRS Sustainability và làm việc với các tổ chức nghề nghiệp quốc tế về khung năng lực cho dịch vụ đảm bảo bền vững. Điều này cho thấy hệ sinh thái nghề nghiệp trong nước đã bước đầu nhận diện thách thức và cơ hội.

Thứ tư, thách thức lớn nhất hiện nay trong kiểm toán của Việt Nam không phải là thiếu nhận thức, mà là thiếu năng lực thực thi đồng bộ. Nhiều KTV có nền tảng mạnh về kiểm toán BCTC nhưng chưa được đào tạo chuyên sâu về ESG, dữ liệu phi tài chính, chuỗi giá trị, đánh giá hệ thống dữ liệu bền vững hay sử dụng công việc của chuyên gia kỹ thuật. Cùng lúc đó, nhiều doanh nghiệp vẫn đang ở giai đoạn hoàn thiện hệ thống dữ liệu và quy trình lập BCPTBV. Sự thiếu trưởng thành của cả 2 phía làm cho chất lượng bảo đảm bền vững khó đạt mức cao trong ngắn hạn nếu không có chiến lược nâng cấp năng lực bài bản. Nhận định này phù hợp với chính logic của ISSA 5000 và với bối cảnh nghề nghiệp mà VACPA đang thảo luận công khai trong năm 2025.

7. Hàm ý nâng cao năng lực KTV trong kiểm toán/ bảo đảm BCPTBV tại Việt Nam

Đối với KTV, yêu cầu quan trọng nhất là chuyển từ tư duy chuyên môn đơn ngành sang tư duy bảo đảm liên ngành. KTV cần chủ động cập nhật kiến thức về ESG, hiểu các chuẩn mực mới như ISSA 5000 và chuẩn mực đạo đức bền vững của IESBA, nâng cao kỹ năng xử lý dữ liệu phi tài chính, tăng năng lực sử dụng công cụ phân tích dữ liệu và rèn luyện hoài nghi nghề nghiệp trong môi trường có nguy cơ “greenwashing”. Đây là yêu cầu cấp bách vì các chuẩn mực quốc tế liên quan đều bắt đầu có hiệu lực từ cuối năm 2026.

Đối với doanh nghiệp kiểm toán, cần coi bảo đảm bền vững là một lĩnh vực dịch vụ độc lập cần được đầu tư bài bản, chứ không chỉ là một phần việc bổ sung cho nhóm kiểm toán BCTC. Cần xây dựng chương trình đào tạo nội bộ, nhóm chuyên trách hoặc nhóm nòng cốt về ESG, quy trình kiểm soát chất lượng riêng cho các hợp đồng bền vững, cơ chế hợp tác với chuyên gia bên ngoài, và cầm nang nghiệp vụ dựa trên nền tảng VSAE 3000 hiện hành đồng thời cập nhật theo tinh thần ISSA 5000.

Đối với tổ chức nghề nghiệp, VACPA có thể tiếp tục đóng vai trò đầu mối trong phổ biến chuẩn mực, biên soạn tài liệu hướng dẫn, tình huống thực hành, tổ chức đào tạo liên tục và thúc đẩy xây dựng khung năng lực cho KTV trong mảng bảo đảm bền vững. Những hoạt động đã diễn ra trong năm 2025 cho thấy VACPA đã có bước khởi động tích cực; vấn đề còn lại là mở rộng chiều sâu và tính hệ thống của các hoạt động này.

Đối với cơ sở đào tạo, các chương trình kế toán - kiểm toán cần bổ sung nội dung về BCPTBV, bảo đảm bền vững, đạo đức bền vững, dữ liệu phi tài chính và phối hợp liên ngành. Nếu đào tạo vẫn chỉ tập trung vào kiểm toán BCTC truyền thống, khoảng cách giữa nhà trường và yêu cầu nghề nghiệp mới sẽ ngày càng lớn. Trong dài hạn, nâng cao năng lực đội ngũ KTV cho bảo đảm bền vững phải bắt đầu từ thiết

kế lại chuẩn đầu ra và học phần đào tạo nghề. Nhận định này phù hợp với xu hướng quốc tế mà IAASB, IESBA và cả các tổ chức nghề nghiệp khu vực đang theo đuổi.

Đối với cơ quan quản lý, cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý về công bố thông tin bền vững và nghiên cứu lộ trình tiếp cận chuẩn mực quốc tế về bảo đảm bền vững. Việc thị trường chứng khoán đã có khung công bố thông tin được cập nhật tại VBHN 41/VBHN-BTC năm 2025 là nền tảng quan trọng, nhưng để bảo đảm bền vững phát triển thực chất, cần có thêm hướng dẫn nghề nghiệp, khuyến khích thực hành bảo đảm độc lập và thúc đẩy chuẩn hóa dữ liệu bền vững trong doanh nghiệp.

8. Kết luận

Sự phát triển của BCPTBV đang làm thay đổi đáng kể phạm vi và bản chất của nghề kiểm toán. Nếu trong kiểm toán BCTC, năng lực của KTV chủ yếu được xây dựng trên nền tảng kế toán, tài chính và kiểm soát tài chính, thì trong kiểm toán/bảo đảm BCPTBV, năng lực đó phải mở rộng sang hiểu biết ESG, chuẩn mực bảo đảm chuyên biệt, dữ liệu phi tài chính, công nghệ, đạo đức và phối hợp chuyên gia. Việc IAASB ban hành ISSA 5000 và IESBA ban hành các chuẩn mực đạo đức, độc lập dành cho bảo đảm bền vững cho thấy đây không còn là xu hướng bên lề, mà đã trở thành một hướng phát triển chính thức của nghề nghiệp ở quy mô toàn cầu.

Đối với Việt Nam, nền tảng thúc đẩy công bố thông tin PTBV đã hiện diện từ sớm và tiếp tục được củng cố trong khung pháp lý cũng như thực tiễn thị trường vốn. Tuy nhiên, điểm nghẽn trung tâm trong giai đoạn tới sẽ không chỉ là việc doanh nghiệp có lập báo cáo hay không, mà là liệu hệ sinh thái nghề nghiệp có đủ năng lực để tạo dựng niềm tin đối với các thông tin bền vững được công bố hay không. Bởi vậy, nâng cao năng lực của KTV phải được xem là nhiệm vụ có tính hệ thống, đồng thời ở cấp cá nhân, doanh nghiệp kiểm toán, tổ chức nghề nghiệp, cơ sở đào tạo và cơ quan quản lý ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và IFC (2013), Hướng dẫn lập Báo cáo Phát triển bền vững.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (2025), VLCA 2025 Giải Báo cáo Phát triển Bền vững.

Bộ Tài chính (2025), Văn bản hợp nhất số 41/VBHN-BTC: Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Bộ Tài chính (2015), Thông tư 66/2015/TT-BTC ban hành các chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ đảm bảo khác.

Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) (2025), Bản tin Hội viên VACPA số 76; các tài liệu và thông tin về ISSA 5000, IFRS Sustainability, khung năng lực nghề nghiệp và hoạt động hợp tác quốc tế.

International Auditing and Assurance Standards Board (IAASB) (2024), International Standard on Sustainability Assurance (ISSA) 5000 - General Requirements for Sustainability Assurance.

IAASB (2025), ISSA 5000 Frequently Asked Questions: Applicability Matters.

IAASB (2025), IAASB Announces Withdrawal of ISAE 3410 for Assurance Engagements on Greenhouse Gas Statements.

International Ethics Standards Board for Accountants (IESBA) (2025), 2025 Handbook of the International Code of Ethics for Professional Accountants.

IESBA (2025), Global Ethics Sustainability Standards.

IESBA (2025), IESBA Staff Questions & Answers - International Ethics Standards for Sustainability Assurance (IESSA).

Ngày nhận bài: 9/3/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 24/3/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 8/4/2026

ENHANCING AUDITOR COMPETENCIES IN SUSTAINABILITY ASSURANCE IN VIETNAM: PROFESSIONAL REQUIREMENTS, CURRENT CHALLENGES, AND STRATEGIC IMPLICATIONS

● NGUYEN THI THANH MAI

Faculty of Accounting and Auditing, Banking Academy of Vietnam

ABSTRACT:

Amid growing demands for environmental, social, and governance (ESG) disclosure, sustainability assurance reporting (SAR) has become an increasingly important component of corporate transparency, while independent assurance has emerged as a critical mechanism for enhancing the credibility of non-financial information. At the international level, the International Auditing and Assurance Standards Board (IAASB) issued the International Standard on Sustainability Assurance 5000 (ISSA 5000) in November 2024, effective for reporting periods beginning on or after December 15, 2026. In parallel, the International Ethics Standards Board for Accountants (IESBA) has promulgated related ethics and independence standards, marking a new phase in the assurance of sustainability disclosures. In Vietnam, the State Securities Commission of Vietnam and the International Finance Corporation (IFC) have actively promoted sustainability disclosure in the capital market. Nevertheless, the professional capacity of auditors to conduct sustainability assurance remains limited. This study analyzes emerging professional requirements, evaluates the current state of assurance practice in Vietnam, and identifies key measures to strengthen auditors' competencies and enhance the quality and reliability of sustainability assurance engagements.

Keywords: auditing of sustainable development reports, ensuring sustainability, auditor competence, ISSA 5000, Vietnam.